

Số: 8.69.../TB-ĐHHHVN

Hải Phòng, ngày 03 tháng 10 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chuẩn đầu ra chuyên ngành bậc sau đại học và chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ

Kính gửi: Thủ trưởng các Khoa, Viện có đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-ĐHHHVN ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009; Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1989/QĐ-ĐHHHVN ngày 06/8/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 2196 /BGDĐT-GDĐH, ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ quyết số 2558A/QĐ-ĐHHHVN, ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc công bố Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo bậc sau đại học;

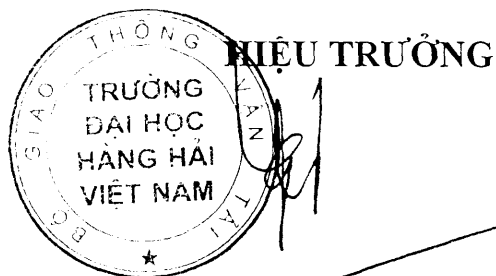
Đề nghị các Khoa, Viện chuyên môn có đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ thực hiện rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (*có Hướng dẫn kèm theo*) và chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho từng chuyên ngành (*có mẫu kèm theo*).

Nội dung chuẩn đầu ra của từng chuyên ngành ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và quyền dầy chương trình đào tạo thạc sĩ (bao gồm đề cương chi tiết các học phần) của mỗi chuyên ngành sau khi được rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện gửi về Viện đào tạo sau đại học **trước ngày 31/12/2017**.

Viện Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là đầu mối tập hợp và giải quyết những vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Như trên;
- Lưu: VT, V.ĐTSDH.



GS.TS. Lương Công Nhì

**HƯỚNG DẪN RÀ SOÁT, CHỈNH SỬA, BỔ SUNG CHUẨN ĐẦU RA CHO TỪNG
CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ**

(Ban hành kèm theo thông báo số 843/TB-ĐHHSV, ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

1. Nội dung chuẩn đầu ra

Căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu chuyên môn của từng ngành/chuyên ngành đào tạo, các Khoa, Viện chuyên môn rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chuẩn đầu ra trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm trong nước và nước ngoài; ý kiến của các bên liên quan; thực tiễn đào tạo và điều kiện đặc thù của trường để bảo đảm chuẩn đầu ra có tính khoa học, thực tiễn và thực hiện được trên thực tế. Chuẩn đầu ra của ngành/chuyên ngành đào tạo ở mỗi trình độ bao gồm các nội dung sau (theo mẫu 1 và mẫu 2 dưới đây):

1.1. Trình độ thạc sĩ

Mẫu 1:

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHUYÊN NGÀNH:**

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- Chuyên ngành đào tạo:
- Trình độ: Thạc sĩ theo định hướng ứng dụng
- Mã số:
- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Số lượng tín chỉ:.....

2. YÊU CẦU NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành, yêu cầu người học đạt được kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

2.1. Về kiến thức

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo (cần cụ thể hóa).
- Kiến thức liên ngành có liên quan (cần cụ thể hóa)
- Kiến thức chung về quản trị và quản lý (cần cụ thể hóa)

2.2. Kỹ năng

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học;
- Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.
- Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.
- Kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng.
- Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.
- Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.
- Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

3. NHỮNG VỊ TRÍ CÔNG TÁC NGƯỜI HỌC CÓ THỂ ĐẢM NHIỆM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành
có thể đảm nhận tốt các vị trí công việc như sau:

-
- ...

1.2. Trình độ tiến sĩ

Mẫu 2:

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH:

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- Chuyên ngành đào tạo:
- Trình độ: Tiến sĩ
- Mã số:
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Số lượng tín chỉ:.....

2. YÊU CẦU NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành, yêu cầu người học đạt được kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

2.1. Về kiến thức

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Kiến thức tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực khoa học;
- Kiến thức cốt lõi, nền tảng thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo.
- Kiến thức về tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới.
- Kiến thức về quản trị tổ chức.

2.2. Kỹ năng

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển.
- Kỹ năng tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn.
- Kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo.
- Kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển.
- Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

(Cụ thể hóa những nội dung sau):

- Nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới.
- Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.
- Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác.
- Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia.
- Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới.

3. NHỮNG VỊ TRÍ CÔNG TÁC NGƯỜI HỌC CÓ THỂ ĐẢM NHIỆM SAU KHI TỐT NGHIỆP

*Người học sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành
có thể đảm nhận tốt các vị trí công việc như sau:*

-

-...

2. Các bước tiến hành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra phải được rà soát, điều chỉnh và bổ sung định kỳ, nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của xã hội, của người sử dụng lao động.

Định kỳ ít nhất 2 năm một lần, các khoa, viện rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, sự phát triển của khoa học, công nghệ và đặc biệt là đáp ứng nhu cầu xã hội, yêu cầu thực tiễn theo từng thời kỳ. Các bước rà soát, chỉnh sửa, bổ sung chuẩn đầu ra cho từng ngành/ chuyên ngành đào tạo bậc sau đại học như sau:

Bước 1. Trường Khoa/ Viện thành lập nhóm và chỉ định trưởng nhóm chuyên gia rà soát, bổ sung và điều chỉnh chuẩn đầu ra cho từng ngành/ chuyên ngành.

Bước 2. Nhóm chuyên gia thực hiện điều tra khảo sát, thu thập thông tin từ các đối tượng, bao gồm: giảng viên, cán bộ quản lý, các bên liên quan (cựu học viên, cựu nghiên cứu sinh, nhà sử dụng lao động, doanh nghiệp).

Bước 3. Nhóm chuyên gia tập hợp và xử lý số liệu thu được. Trên cơ sở đó, nhóm chuyên gia bổ sung, hoàn thiện lại chuẩn đầu ra cho từng ngành/ chuyên ngành.

Bước 4. Hội đồng khoa học – đào tạo khoa, viện họp thông qua chuẩn đầu ra của từng ngành/ chuyên ngành đào tạo mà khoa, viện quản lý đã được hoàn thiện, bổ sung.

Bước 5. Hội đồng Khoa học – Đào tạo trường hợp thông qua chuẩn đầu ra cho tất cả các ngành/chuyên ngành đào tạo bậc sau đại học.

Bước 6. Hiệu trưởng ra quyết định ban hành chuẩn đầu ra đã được hoàn thiện cho các ngành/ chuyên ngành đào tạo bậc sau đại học. Công bố chuẩn đầu ra sau khi được ra soát, điều chỉnh, bổ sung trên trang thông tin điện tử của Trường./*n*



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Lương Công Nhàn

MẪU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Ban hành kèm theo thông báo số/TB-ĐHHHVN, ngày tháng năm 2017 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

NGÀNH:

CHUYÊN NGÀNH:

MÃ SỐ:

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

...

II. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI DỰ TUYỂN

Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Cụ thể:

2.1. Về văn bằng

2.1.1. Tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ thì không phải học bổ sung kiến thức gồm:

2.1.2. Tốt nghiệp đại học gần với chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi, theo bảng sau:

<i>Stt</i>	<i>Ngành/chuyên ngành tốt nghiệp đại học gần</i>	<i>Tên môn học bổ sung kiến thức</i>	<i>Số tín chỉ (TC)</i>
1
2	Các ngành/chuyên ngành khác sẽ xem xét cụ thể dựa trên chương trình giáo dục đại học của chuyên ngành đó.		

2.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn

Không yêu cầu phải có thâm niên công tác chuyên môn kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

III. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy.
- Thời gian đào tạo không tập trung: 2 năm, tập trung: 1,5 năm.

IV. CÁC MÔN THI TUYỂN

- Ngoại ngữ Tiếng Anh: Theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định của đào tạo trình độ thạc sỹ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

- Toán

- Chuyên ngành:

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ chuyên ngành
gồm 60 tín chỉ (TC) theo bảng sau.

DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN

TT	Ký hiệu học phần		Tên học phần	Số TC
	Phân chữ	Phân số		
I. Phần kiến thức chung				6
1	...TH	501	Triết học	3
2AV	502	Anh văn	3
II. Khối kiến thức cơ sở				14
2.1. Các học phần bắt buộc (03 học phần)				6
3				
4				
5				
2.2. Các học phần tự chọn: chọn 8 TC (04 học phần) trongtín chỉ				8
6				
7				
8				
9				
10				
11				
...				
III. Khối kiến thức chuyên ngành				24
3.1. Các học phần bắt buộc (06 học phần)				12
3.2. Các học phần tự chọn: chọn 12 TC (06 học phần) trong tín chỉ				12

IV.	Luận văn thạc sĩ			16
	Tổng cộng			60

Chú ý:

- Phần kiến thức ở trình độ đại học, nếu cần thiết phải nhắc lại thì không được quá 5% thời lượng quy định cho mỗi học phần.
- Một tín chỉ được quy định bằng 15 giờ học lý thuyết; 30 giờ thực hành (TH), thí nghiệm (TN) hoặc thảo luận (TL); 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn (BTL) hoặc luận văn tốt nghiệp (LVTN). Một giờ tín chỉ được tính bằng 50 phút học tập.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN

1. (Tên học phần)

1.1. Tên học phần:

1.2. Mã số học phần:

1.3. Số tín chỉ : tín chỉ (..... tiết)

1.4. Cán bộ giảng dạy:

1.5. Mục tiêu học phần:.....

1.6. Mô tả học phần:.....

1.7. Nội dung chi tiết :

1.8. Tài liệu tham khảo

1.9. Thang điểm đánh giá: 10/10

TT	Nội dung đánh giá	Trọng số (%)	Ghi chú
1	Điểm thảo luận, kiểm tra	20	

2	Điểm bài tập lớn	30	
3	Điểm thi kết thúc học phần	50	
Tổng cộng		100	

1.10. Ngày phê duyệt:

Cấp phê duyệt:

2.

...

PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY

TT	Tên học phần	Số TC	Cán bộ giảng dạy	Đơn vị
1	Triết học	3	Khoa Lý luận chính trị	ĐHHHVN
2	Anh văn	3	Khoa Ngoại ngữ	ĐHHHVN
3	1.... 2....	...
...

m

Hải Phòng, ngày..... tháng..... năm 201....

TRƯỞNG KHOA/VIỆN